

Số: 39/2020/QĐST-LĐ

Quận 12, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-LĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Bùi Thiên T

Địa chỉ: 815/22 đường Hà Huy Giáp, khu phố 4, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH V

Trụ sở: lầu 1, Tòa nhà Anna Building Công viên phần mềm Quang Trung, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tang Philip K

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim H (Theo Giấy ủy quyền ngày 21/9/2020).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Công ty TNHH V có trách nhiệm đóng, chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông Bùi Thiên T (số sổ BHXH 0207219729) thời gian đóng từ tháng 7/2018 đến tháng 3/2020 với số tiền là 43.980.909 (bốn mươi ba triệu chín trăm tám mươi ngàn chín trăm lẻ chín) đồng, thời gian chậm nhất là ngày 30/10/2020.

Công ty TNHH V có trách nhiệm đóng tiền lãi phạt cho Cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định kể từ thời điểm chậm nộp cho đến khi nộp xong số tiền nêu trên cho ông Bùi Thiên T.

2.2. Án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH V phải chịu án phí án phí lao động sơ thẩm là 659.714 (sáu trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm mười bốn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Mai**